

QUYẾT ĐỊNH
Quy định đánh giá, xếp loại công tác
cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 2636/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1489/TTr-SNV ngày 12 tháng 11 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ CCHC- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và các CV;
- Lưu: VT, TĐKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ

QUY ĐỊNH

**Đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính
tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn**

(Kèm theo Quyết định số: 3130 /QĐ-UBND ngày 05 / 12 /2019 của UBND tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định việc theo dõi, hướng dẫn, đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) hàng năm tại UBND các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác CCHC tại UBND cấp xã phải được tổ chức định kỳ hàng năm.
2. Đảm bảo tính trung thực, phản ánh đúng tình hình thực tế và kết quả thực hiện công tác CCHC của các địa phương.
3. Đảm bảo tính khách quan, công khai, minh bạch; tính công bằng và chính xác và có sự kiểm tra giám sát của Sở Nội vụ.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Trình tự đánh giá

Việc đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác CCHC tại UBND cấp xã được thực hiện theo trình tự sau:

1. Điều tra xã hội học;
2. Tự đánh giá, chấm điểm;
3. Thẩm định, thẩm tra và thông báo kết quả.

Điều 4. Nội dung tiêu chí đánh giá, được cấu trúc thành 2 nhóm:

1. Nhóm I: Tự đánh giá, gồm:
 - a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC
 - b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật
 - c) Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)
 - d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước
 - e) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- f) Cải cách tài chính công
- g) Hiện đại hóa hành chính

2. Nhóm II: Điều tra xã hội học gồm:

- a) Đánh giá kết quả thực hiện CCHC của đội ngũ lãnh đạo quản lý;
- b) Đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

Điều 5. Phương pháp đánh giá

1. Thang điểm đánh giá:

Thang điểm đánh giá, xếp loại công tác CCHC tại UBND cấp xã là 100, trong đó:

- a) Điểm tự đánh giá là 50/100.
- b) Điểm đánh giá qua điều tra xã hội học là 50/100.

Thang điểm được xác định cụ thể đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Tự đánh giá, chấm điểm

a) Phương pháp tự đánh giá được thực hiện với các tiêu chí, tiêu chí thành phần nhóm 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Cách chấm điểm, xác định kết quả:

- Chấm điểm đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao nhiệm vụ và có phát sinh nhiệm vụ trong năm của từng địa phương.

- Xác định kết quả điểm đánh giá:

$$\text{Điểm đánh giá, xếp loại} = \frac{\text{Tổng điểm đạt được của các tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao nhiệm vụ và có phát sinh nhiệm vụ trong năm}}{\text{Tổng điểm chuẩn của các tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao nhiệm vụ và có phát sinh nhiệm vụ trong năm}} \times 100$$

3. Đánh giá qua điều tra xã hội học

Phương pháp đánh giá qua điều tra xã hội học được thực hiện thông qua phát phiếu điều tra. Phương pháp này thực hiện các tiêu chí nhóm 2 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 6. Đánh giá qua điều tra xã hội học

1. Đối tượng điều tra

Phiếu điều tra được sử dụng với các nhóm đối tượng phục vụ xác định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của các địa phương, cụ thể:

- a) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã;
- b) Thành viên Ủy ban nhân dân cấp xã;
- c) Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện;

- d) Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- e) Người dân, hộ kinh doanh có phát sinh thủ tục hành chính.

2. Phương pháp thu thập thông tin

a) Phòng Nội vụ cấp huyện lập kế hoạch, tổ chức điều tra, khảo sát cán bộ, người dân, tổ chức theo bảng hỏi và tổng hợp số liệu theo nhóm các tiêu chí của Phụ lục.

b) Sử dụng mẫu phiếu điều tra xã hội học do Sở Nội vụ cung cấp để các đối tượng điều tra trực tiếp trả lời, điền thông tin vào mẫu phiếu.

Điều 7. Tự đánh giá, chấm điểm

1. Hàng năm, theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, các Phòng Nội vụ cấp huyện hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện việc tự đánh giá, xếp loại công tác CCHC tại địa phương và gửi đến Phòng Nội vụ cấp huyện, hồ sơ gồm:

- a) Văn bản đề nghị thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của địa phương;
- b) Bảng tự chấm điểm của địa phương theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần;
- c) Văn bản thuyết minh, giải trình việc chấm điểm;
- d) Danh mục kèm theo tài liệu kiểm chứng, số liệu, thông tin làm căn cứ chứng minh việc chấm điểm.

2. Việc báo cáo và gửi hồ sơ tự đánh giá, xếp loại được thực hiện trên môi trường mạng theo quy định.

Điều 8. Thẩm định, thẩm tra và thông báo kết quả

1. Việc thẩm định kết quả đánh giá, chấm điểm và xếp loại công tác CCHC hàng năm tại UBND cấp xã trên địa bàn từng huyện, thị xã, thành phố được thực hiện thông qua Hội đồng thẩm định do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập, gồm:

- a) Lãnh đạo UBND cấp huyện: Chủ tịch Hội đồng;
- b) Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện: Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng;
- c) Các Ủy viên là đại diện lãnh đạo gồm: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Tư pháp, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Văn hóa và Thông tin và công chức theo dõi CCHC của Phòng Nội vụ làm Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

2. Giúp việc cho Hội đồng thẩm định có Tổ chuyên viên giúp việc, do Chủ tịch Hội đồng thẩm định cấp huyện thành lập.

Thành viên Tổ chuyên viên giúp việc gồm: Lãnh đạo phòng Nội vụ cấp huyện và công chức tại các phòng, ban có tham gia Ủy viên Hội đồng thẩm định.

3. Sở Nội vụ tổng hợp, thông báo kết quả xếp loại công tác CCHC tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh trên cơ sở thẩm tra, giám sát kết quả chấm điểm của Hội đồng thẩm định cấp huyện.

Điều 9. Thời gian thực hiện

1. Thời gian thực hiện điều tra xã hội học:

Trước ngày 10/10 hàng năm, Phòng Nội vụ cấp huyện tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát cán bộ, người dân, tổ chức.

2. Thời gian tự đánh giá, chấm điểm:

Hàng năm, UBND cấp xã tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện công tác CCHC và báo cáo kết quả về UBND cấp huyện (thông qua Phòng Nội vụ), chậm nhất là ngày 20/10.

3. Thời gian thẩm định:

a) Trước ngày 30/10 hàng năm, Phòng Nội vụ chủ trì, hướng dẫn Tổ chuyên viên giúp việc tiến hành thẩm định và tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các địa phương.

b) Trước ngày 05/11 hàng năm, Hội đồng thẩm định cấp huyện họp xem xét, phân tích kết quả chấm điểm của Tổ chuyên viên giúp việc, phê duyệt báo cáo kết quả thẩm định xếp loại công tác CCHC tại UBND cấp xã trên địa bàn huyện gửi Sở Nội vụ.

4. Thẩm tra, thông báo kết quả:

Trước ngày 15/11 Sở Nội vụ thực hiện thẩm tra báo cáo kết quả của Hội đồng Thẩm định cấp huyện.

Trước ngày 20/11 Sở Nội vụ tổng hợp và thông báo kết quả.

Điều 10. Kết quả xếp loại công tác CCHC

Căn cứ vào điểm đánh giá, xếp loại Sở Nội vụ thông báo kết quả xếp loại công tác CCHC tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh, theo 05 loại như sau:

1. Xếp loại Xuất sắc: Địa phương có số điểm từ 90 điểm trở lên.
2. Xếp loại Tốt: Địa phương có số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm.
3. Xếp loại Khá: Địa phương có số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm.
4. Xếp loại Trung bình: Địa phương có số điểm từ 55 đến dưới 70 điểm.
5. Xếp loại Yếu: Địa phương có số điểm dưới 55 điểm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. UBND cấp huyện và UBND cấp xã

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quyết định này trong địa phương và thực hiện tự đánh giá, chấm điểm công tác CCHC đầy đủ, chính xác và kịp thời theo đúng quy định;

b) Căn cứ nội dung tại các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần và điểm chuẩn để theo dõi, đánh giá, kết quả thực hiện công tác CCHC hàng năm trong nội bộ địa phương;

c) Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo các Phòng: Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Tài chính - Kế hoạch và Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện trong việc theo dõi, hướng dẫn, thẩm định đánh giá, xếp loại kết quả công tác CCHC của UBND cấp xã;

d) Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ vào Quyết định này và tình hình thực tế tại địa phương để phân bổ kinh phí về triển khai đánh giá, xếp loại công tác CCHC hàng năm.

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện Quy định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên rà soát các nội dung về các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần, điểm chuẩn để đánh giá, xếp loại công tác CCHC của UBND cấp xã và kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương;

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát và tổng hợp thông báo kết quả xếp loại công tác CCHC của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Căn cứ vào tiêu chí, tiêu chí thành phần tại Phụ lục xây dựng phần mềm để UBND cấp huyện thực hiện việc chấm điểm qua mạng.

Điều 12. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, thủ trưởng các cơ quan, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để kịp thời xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Ngọc Thọ